



CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

GIẤY CHỨNG NHẬN CÔNG NHẬN QUY TRÌNH CHẾ TẠO CERTIFICATE OF WORKS APPROVAL

Số: 00930/23CN02.WA
No

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN
VIETNAM REGISTER CERTIFIES THAT

Cơ sở chế tạo/Manufacturer:

CÔNG TY TNHH TMDV HÀNG HẢI NHẬT VINH
NHAT VINH MARINE TRADING LTD.CO.

Địa chỉ: **125 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP Hồ Chí Minh**
Address: 125 Tran Xuan Soan, Tan Thuan Tay Ward, Dist.7, HoChiMinh City

Đã được đánh giá và công nhận để sản xuất (các) sản phẩm sau đây phù hợp với QCVN 64: 2015/BGTVT "Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về kiểm tra sản phẩm công nghiệp dùng cho tàu biển" (sau đây gọi là "Quy chuẩn").

Has been assessed and approved to manufacture the following product(s) in compliance with the QCVN 64: 2015/BGTVT "National Technical Regulation for Inspection of Sea-going Ship's Products" (hereinafter refer to as "the Regulation").

Sản phẩm được công nhận/Product Approved:

Chân vịt bước cố định/Fixed Pitch Propeller:

Sản phẩm hợp kim đồng đúc/Copper alloy castings products:

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến ngày: **27/12/2028**
This Certificate is valid until:

với điều kiện phải được xác nhận chu kỳ phù hợp với Quy chuẩn.
subject to periodical endorsement in accordance with the Regulation.

Ngày ấn định đánh giá chu kỳ: **27/06/2026**
Periodical assessment date:

Cấp tại: **Hà Nội**
Issued at

Ngày: **27/12/2023**
Date

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER



TRƯỞNG PHÒNG CÔNG NGHIỆP
Vũ Anh

VRCN: 0216755

Phạm vi áp dụng/Application:

Tàu biển/Sea-going ships.

Tiêu chuẩn công nhận/Approval Standard:

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp và Đóng tàu biển vỏ thép (QCVN 21:2015/BGTVT), Phần 2A; Phần 2B; Phần 3; Phần 7.

National technical Regulation on Classification and Construction of Sea-going Steel Ships (QCVN 21:2015/BGTVT), Part 2A; Part 2B, Part 3; Part 7.

Bản vẽ và tính toán thiết kế được thẩm định/Approved Drawings and Design Calculations:

Nil

Thử/Tests carried out:**Chân vịt bước cố định/ Fixed Pitch Propeller**

Số báo cáo/Report No: 00486/23SG01.BC

Ngày cấp/Date: 03/04/2023

Nơi kiểm tra/Test Address: Công ty TNHH TMDV Hàng hải Nhật Vinh

Đơn vị cấp/Issued By: Chi cục ĐK số 6

Số báo cáo/Report No: 03071/HCM

Ngày cấp/Date: 24/03/2023

Nơi kiểm tra/Test Address: Công ty TNHH Tư vấn Kiểm định HCM

Đơn vị cấp/Issued By: 150/3/6 Đường Bùi Thị Cội Kp. Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, TX
Dĩ An, Bình Dương

Số báo cáo/Report No: 034/TN

Ngày cấp/Date: 11/01/2013

Nơi kiểm tra/Test Address: TP.HCM

Đơn vị cấp/Issued By: Trung tâm kiểm định Công nghiệp III

Sản phẩm hợp kim đồng đúc/ Copper alloy castings products

Số báo cáo/Report No: 02003/HCM

Ngày cấp/Date: 02/02/2023

Nơi kiểm tra/Test Address: 150/3/6 Đường Bùi Thị Cội Kp. Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, TX
Dĩ An, Bình Dương

Đơn vị cấp/Issued By: Công ty TNHH Tư vấn Kiểm định HCM

Số báo cáo/Report No: 03071/HCM

Ngày cấp/Date: 24/03/2023

Nơi kiểm tra/Test Address: 150/3/6 Đường Bùi Thị Cội Kp. Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, TX
Dĩ An, Bình Dương

Đơn vị cấp/Issued By: Công ty TNHH Tư vấn Kiểm định HCM

Số báo cáo/Report No: 06012/HCM

Ngày cấp/Date: 06/06/2023

Nơi kiểm tra/Test Address: 150/3/6 Đường Bùi Thị Cội Kp. Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, TX
Dĩ An, Bình Dương

Đơn vị cấp/Issued By: Công ty TNHH Tư vấn Kiểm định HCM

Số báo cáo/Report No: 09038/HCM

Ngày cấp/Date: 09/09/2023

Nơi kiểm tra/Test Address: 150/3/6 Đường Bùi Thị Cội Kp. Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, TX
Dĩ An, Bình Dương

Đơn vị cấp/Issued By: Công ty TNHH Tư vấn Kiểm định HCM

Số báo cáo/Report No: 01440/23SG01.BC

Ngày cấp/Date: 02/08/2023

Nơi kiểm tra/Test Address: Công ty TNHH TMDV Hàng hải Nhật Vinh.

Đơn vị cấp/Issued By: Chi cục ĐK số 6

Đặc tính của sản phẩm/Product description:**Chân vịt bước cố định/ Fixed Pitch Propeller:**

Vật liệu chế tạo/ Material

Hợp kim đồng đúc/Copper alloy casting material (Mangan bronze casting; Ni-mangan bronze casting; Ni-Aluminium bronze casting).

Đường kính Ø lớn nhất/ Max Diameter Ø

2500mm

Sản phẩm hợp kim đồng đúc/ Copper alloy castings products:

Khối lượng đúc lớn nhất cho phép/ Max. weight
Loại sản phẩm/ Kind

2500kg

Sản phẩm hợp kim đồng đúc dùng để chế tạo các bộ phận hệ trục chân vịt/Hệ trục lái phù hợp thiết kế được VR thẩm định/
Copper alloy casting products used to manufacture propeller shaft system and stern tube shaft system/Rudder shaft system components in accordance with VR approved designs.

Vật liệu/ Material

Hợp kim đồng đúc/Copper alloy casting.

Đánh dấu trên sản phẩm/Marking of product:

- Tên sản phẩm/Name of products;
- Số xuất xưởng/ Serial number;
- Ngày và địa điểm sản xuất/ Date and location manufacturing;
- Dấu của Cục Đăng kiểm Việt Nam/ Vietnam Register Mark's.

Các điều kiện khác/Other conditions:

1/ Sau khi sản phẩm được công nhận, nếu có bất kỳ thay đổi đối với thiết kế, vật liệu hoặc phương pháp sản xuất và các chi tiết quan trọng và những thay đổi đó ảnh hưởng đến các đặc tính và thành phần chính của sản phẩm, hoặc các thông số hoạt động của sản phẩm bị thay đổi và vượt quá phạm vi được công nhận, Đăng kiểm Việt Nam sẽ đánh giá và thẩm định lại các bản vẽ và hồ sơ có liên quan. Nếu thấy cần thiết Đăng kiểm Việt Nam sẽ chứng kiến các loại thử liên quan và thực hiện việc kiểm tra để đảm bảo phù hợp với các điều kiện được công nhận.

After product Approval, if there are changes to the design, material used for manufacturing method of the product and important components and such changes affect major characteristic and properties of the products, or performance index of the product are changed and exceeded the scope of approval, relevant drawings and documents are to be reviewed and approved by the Society. Where deemed necessary by the Society, the surveyor to the Society will witness relevant test and conduct inspection and the result should be able to demonstrate compliance with the approval condition.

2/ Đăng kiểm viên của Cục Đăng kiểm Việt Nam sẽ thực hiện kiểm tra các sản phẩm đơn chiếc/ lô theo phạm vi kiểm tra được công nhận và Quy chuẩn. Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp sẽ được Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp sau khi kiểm tra thoả mãn.

After product approval, unit/batch inspections shall be carried out by the Surveyor of the Society in accordance with the approved product inspection scheme and regulations. The Product Certificate will be issued by the Society upon satisfactory inspection.

- End of Text -